

Đ, ngày 19 tháng 05 năm 2022

Số: 05/2022/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 68/2021/TLST – DS ngày 04 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- Nguyên đơn: Bà Hoàng Thị L, sinh năm: 1960

Trú tại: Tổ dân phố A1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Bị đơn: Ông Phạm Văn T, sinh năm 1969

Trú tại: Thôn B (Thôn C cũ), xã A, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm: 1976, trú tại: Thôn B (Thôn C cũ), xã A, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất:

Bà Hoàng Thị L1 và ông Phạm Văn T, bà Nguyễn Thị L1 thống nhất hủy “Giấy mua bán đất đất thổ cư làm nhà ở” ngày 25/06/2016 giữa bà Hoàng Thị L và ông Phạm Văn T và “Giấy sang nhượng đất thổ cư làm nhà ở” ngày 25/06/2016 giữa bà Hoàng Thị L và ông Phạm Văn T, bà Nguyễn Thị L1.

2.2 Về trách nhiệm dân sự: Ông Phạm Văn T đồng ý và có trách nhiệm trả cho bà Hoàng Thị L số tiền đã là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), thời hạn thanh toán chậm nhất là 11/06/2022.

“Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các

khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015”.

2.3 Về án phí: Ông Phạm Văn T được xác nhận là người tàn tật nên thuộc đối tượng được miễn nộp án phí theo quy định. Bà Hoàng Thị L là người cao tuổi thuộc trường hợp miễn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định nên không xem xét, giải quyết về việc hoàn trả tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Các đương sự;
- THADS huyện Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Bùi Đình Đạo